

Số: 05/2022/QĐST-DS

K, ngày 05 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 143; khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147; Điều 157 và Điều 158 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2022/TLST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2022;

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Lê Thị L, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- **Bị đơn:** Chị Đinh Thị T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Làng M, xã L, huyện K, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Theo yêu cầu đòi nợ của nguyên đơn bà Lê Thị L thì bị đơn chị Đinh Thị T thừa nhận còn nợ và chấp nhận trả bà L số tiền là 210.000.000 đồng (hai trăm mười triệu đồng), bao gồm: Nợ gốc là 150.000.000 đồng và nợ lãi tính từ ngày 19/10/2018 đến ngày 19/02/2022 là 60.000.000 đồng.

Phương thức trả nợ làm 02 lần, bằng tiền mặt;

Thời gian trả nợ, cụ thể như sau:

Lần 01: Vào ngày 30/4/2022, chị T trả cho bà L số tiền là 75.000.000 đồng nợ gốc và 60.000.000 đồng tiền nợ lãi (tính từ ngày 19/10/2018 đến ngày 19/02/2022).

Lần 02: Vào ngày 30/12/2022, chị T trả cho bà L số tiền là 75.000.000 đồng nợ gốc còn lại.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Lê Thị L) cho đến khi người phải thi hành án (Đình Thị T) thi hành án xong, tất cả các khoản tiền nợ, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí Dân sự sơ thẩm là 5.250.000 đồng (*năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*), bị đơn chị Đình Thị T tự nguyện chịu toàn bộ.

Nguyên đơn bà Lê Thị L không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Lê Thị L số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp là 5.287.500 đồng (*năm triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0003429 ngày 17/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Ngọc